TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2023/HS-ST
Ngày: 27/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Khanh.
Bà Phùng Thị Khánh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa: Ông Cù Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2023/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Văn Hoài H (tên gọi khác: T), sinh năm: 1985 tại Cần Thơ;

HKTT: 201, tổ C, KV T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thành L (không rõ năm sinh) và bà Võ Thị Kim C (không rõ năm sinh); Bị cáo có vợ tên Trần Thị Bích L1, sinh năm 1982, có 02 con - con lớn nhất sinh năm 2004 và con nhỏ nhất sinh năm 2005;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt ngày: 31/3/2023.

"Bị cáo có mặt".

Bị hại:
Người đại diện hợp pháp của bị hại:
- Ông Phạm Văn T1, sinh năm: 1962 "Vắng mặt".
Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ liên lạc: Tổ A, ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Bà Phan Thị Q, sinh năm: 1962 "Có mặt".

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ liên lạc: Tổ A, ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Khắc T2, sinh năm: 1989 "Vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Ông Lê Văn B, sinh năm: 1982 "Vắng mặt".

Địa chỉ: Tổ E, Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Ông Bùi Văn C1, sinh năm: 1995 "Vắng mặt".

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Người làm chứng**:***

- Ông Võ L2, sinh năm: 1975 "Vắng mặt".

HKTT: xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Nơi ở hiện tại: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Ông Nguyễn Nam H1, sinh năm: 1994 "Vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn T, xã A, T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 30/3/2023, sau khi đi nhậu và hát karaoke ravề thì Võ Văn Hoài H, sinh năm 1985, HKTT: phường T, QuậnBình Thủy, Thành phố Cần Thơ, điều khiển xe mô tô biển số 72H8 - 8259 chởtheo Võ L2, sinh năm 1975, HKTT: xã H, huyện B, tỉnhQuảng B1 ngồi ở giữa và Phạm Thị Kim A, sinh năm 1991, HKTT: xã L, huyện K, tỉnh Kiên Giang ngồi ở sau cùng, di chuyển trên đườngven biển theo hướng từ Biển Hồ C2 đi chợ B3, huyện X. Khiđi đến đoạn đường thuộc ấp B, xã B, huyện X, do VõVăn Hoài H điều khiển xe không làm chủ tay lái đã va chạm vào gờ cản bênphải của sơ mi rơ mooc mang biển số 72R - 023.75 được kéo bởi xe đầu kéobiển số 72H - 006.48 do anh Nguyễn Khắc T2, sinh năm 1989, HKTT:xã P, huyện T, tỉnh Bình Định điều khiển chở theoNguyễn N, sinh năm 1994, HKTT: xã N, thị xã N, tỉnhBình Định. Hậu quả sau va chạm, xe mô tô biển số 72H8 - 8259 và Võ Văn H2, Võ L2, Phạm Thị Kim A ngã xuống nền đường, chị Phạm Thị K bị 03 bánh xe bên phải, phía sau của sơ mi rơ mooc cán qua phần đầu, gâytử vong, H và anh L2 bị xây xước nhẹ.

Tại cơ quan Công an H khai nhận ngày 30/3/2023, có sử dụng rượu bia,nên không làm chủ tay lái dẫn đến va chạm với xe ô tô kéo theo rơ mooc dẫnđến tai nạn giao thông. Bản thân H không có giấy phép lái xe hạng A1 theoquy định. Qua kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của H lúc 02 giờ20 phút ngày 31/3/2023 là 0,287mg/l. Kết quả test ma túy lúc 11 giờ 45 ngày31/3/2023 là âm tính.

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định: Đoạn đườngnơi xảy ra tai nạn giao thông là đường Ven biển thuộc ấp B, xã B, huyện X. Lòng đường được kết cấu bởi bê tông nhựa có vạchsơn đứt quãng phân chia 02 làn xe chạy ngược chiều nhau. Mặt đường rộng 7,0m. Từ tim đường đo vào lề chuẩn là 3,0 m.

Lấy hướng từ xã B đi xã B, huyện X làmhướng chuẩn, lấy mép đường bên phải của hướng chuẩn làm lề chuẩn để đo vẽhiện trường. Lấy trụ điện (cáp viễn thông) số HT/C1 nằm bên lề đường tráitheo hướng chuẩn làm điểm mốc chuẩn.

- Vị trí (A): Được xác định là vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 72H -006.48 với xe mô tô 72H8 - 8259, vị trí A nằm trên phần đường bên phải củahướng chuẩn, từ A đo vào lề chuẩn là 2,8 mét. Từ A đo đến đầu vết cà xe môtô 72H8 - 8259 (vị trí 1) là 1,1 mét. Từ A đo đến giữa xe mô tô 72H8 - 8259 là4,3 mét. Từ A đo đến tâm bánh sau bên phải trục 6, xe ô tô 72H - 006.48 là 24,1mét. Từ A đo đến chân trụ điện (cáp viễn thông) số HT/C1 là 8,2 m.

- Vị trí (1): Được xác định là vết cà của xe mô tô 72H8 - 8259. Vết cà đứtquãng có màu trắng đục khuyết xuống mặt đường nhựa nằm trên phần đườngbên phải của hướng chuẩn. Từ đầu vết cà đo tới lề chuẩn là 2,2 mét. Từ đầu vếtcà đo đến giữa xe mô tô 72H8 - 8259 là 3,3 m.

- Vị trí (2): Được xác định là vị trí xe mô tô 72H8 - 8259. Sau khi tai nạnxong xe ngã sang bên phải nằm trên phần đường bên phải của hướng chuẩn,đầu xe quay chếch về hướng lề phải của hướng chuẩn, đuôi xe quay chếch vềhướng lề trái của hướng chuẩn, tâm bánh trước đo vào lề chuẩn là 0,9 mét.T3 bánh sau đo vào lề chuẩn là 2,1 m.

- Vị trí (3): Được xác định là vết màu đỏ thẫm nghi là máu, vết máukhông rõ hình dạng có kích thước 120 x 130 cm, tâm vết máu đo vào lề chuẩnlà 2,25 mét, tâm vết máu đo đến tâm bánh sau xe mô tô 72H8 - 8259 là 1,5 m.

- Vị trí (4): Được xác định là vị trí xe ô tô 72H - 006.48. Sau khi tai nạnxảy ra xe chạy thêm một đoạn rồi dừng lại ở giữa đường, đầu xe quay vềhướng chợ B3, đuôi xe quay về hướng biển Hồ Cốc. T3 bánh trướcbên phải (trục 1) đo vào lề chuẩn là 2,4 mét. T3 bánh sau bên phải (trục 4) đo vào lề chuẩn là 2,8 mét. T3 bánh sau bên phải (trục 6) đo vào lề chuẩn là 2,8mét.

Nguyên nhân tai nạn: Do Võ Văn Hoài H điều khiển xe mô tô biển số72H8 - 8259 không làm chủ tay lái dẫn đến việc xảy ra va chạm với xe ô tô biểnsố 72H - 006.48 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 72R - 023.75 do anh NguyễnKhắc T2 điều khiển, lưu thông cùng chiều, gây tai nạn giao thông đường bộ.Hành vi trên của Võ Văn Hoài H đã vi phạm vào khoản 8 và khoản 23 Điều8 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 8 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thôngđường bộ quy định: "Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trênđường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Điều khiển xe mô tô, xe gắnmáy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc0,25 miligam/1 lít khí thở". "Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ,hành vi khác gây nguy hiểm cho

người và phương tiện tham gia giao thôngđường bộ". Đối với anh Nguyễn Khắc T2 điều khiển xe ô tô đi đúng phầnđường, làn đường, có giấy phép lái xe hạng FC đúng quy định.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 144/KL - KTHS - PY,ngày 25/4/2023 của Phòng K1, Công an tỉnh B đối với tử thi Phạm Thị Kim A như sau:

Kết quả khám nghiệm: Đầu - mặt bị biến dạng toàn bộ do chấn thương:Dập-rách da cơ toàn bộ vùng đầu - mặt, dập - vỡ toàn bộ xương hộp sọ thànhnhiều mảnh rời, dập - chảy máu toàn bộ nhu mô não, gãy - vỡ toàn bộ xươngvùng mặt.

Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Trong máu tử thi Phạm Thị K tìm thấy E - Nồng độ 2,0g/1 (Hai gam/lít). Không tìm thấy ma túy.

Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Phạm Thị Kim A chết do đachấn thương đầu - mặt: Dập - vỡ toàn bộ xương hộp sọ, dập - chảy máu toàn bộnhu mô não, gãy - vỡ toàn bộ xương vùng mặt.

Kết luận khác:

+Vật tác động gây tử vong là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu - mặt cơ thể nạn nhân theo cơ chế nén, ép.

+ Trong máu tử thi Phạm Thị Kim A tìm thấy E - Nồng độ 2,0 g/lít;Không tìm thấy ma túy.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Đối với 01 xe mô tô mang biển số 72H8 - 8259,số máy: 50FMG025540, số khung: CG012HT006588, qua xác minh do anhBùi Văn C1, sinh năm 1995, HKTT: thị trấn P, huyện X,tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, làm chủ sở hữu, sau đó anh C1 bán lại cho bị cáo H nhưng không làm thủ tục sang tên, hiện Cơ quan CSĐT huyện chuyển Chicục thi hành án dân sự huyện chờ xử lý. Đối với 01 xe ô tô mang biển số 72H-006.48 khung số máy: YC6MK42050MX1L6M00631, LGGG4DY35ML308717 và 01 sơ mi rơ mooc, mang biển số 72R - 023.75, số loại ZJV9407TJZQD, số khung: LJRC15382M6008010. Quá trình điều tra đã xác minh, thu thập đầy đủ dấu vết trên các phương tiện nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Văn B, sinh năm 1982, địa chỉ: Thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, gia đình chị Phạm Thị K yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, H đồng ý bồithường, nhưng chưa có tiền bồi thường. Đối với anh Võ L2 chỉ bị xây xướcnhẹ nên không có yêu cầu gì.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Phan Thị Q, xác nhận đã nhận tiền hỗ trợ từ chủ xe đầu kéo số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Riêng đối với bị cáo, bà Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000đ để nuôi

con của bị hại Phạm Thị Kim A, bị cáo đồng ý, nhưng chưa có tiền bồi thường, về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 93/CT - VKS - XM ngày 05/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo Võ Văn H3 Hận về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 04 (B2) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đối với:

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô mang biển số 72H8 – 8259, số máy 50FMG025540, số khung: CG012HT006588.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo về việc bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 50.000.000đ.

Bị cáo Võ Văn Hoài H nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, hậu quả xảy ra cho gia đình bị hại là ngoài ý muốn, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng:

Khoảng 23 giờ 20 phút, ngày 30/3/2023, bị cáo Võ Văn Hoài H điều khiển xe mô tô biển số 72H8 – 8259, không có giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn 0,287mg/l, chở theo anh Võ L2 và chị Phạm Thị Kim A, lưu thông trên đường ven biển, hướng từ biển Hồ Cốc đi chợ B3, khi đến đoạn đường thuộc ấp B, xã B, huyện X, do bị cáo không làm chủ tai lái nên xe mô tô bị cáo điều khiển đã va chạm vào gờ cản bên phải của sơ mi rơ mooc mang biển số 72R – 023.75, được kéo bởi xe đầu kéo mang biển số 72H – 006.48 do anh Nguyễn Khắc T2, điều khiển cùng chiều, làm chị Phạm Thị Kim A ngã xuống đường bị 03 bánh xe bên phải, phía sau của sơ mi rơ mooc cán qua phần đầu, gây tử vong.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 144/KL - KTHS - PY,ngày 25/4/2023 của Phòng K1, Công an tỉnh B đối với tử thi Phạm Thị Kim A như sau:

Kết quả khám nghiệm: Đầu - mặt bị biến dạng toàn bộ do chấn thương:Dập - rách da cơ toàn bộ vùng đầu - mặt, dập - vỡ toàn bộ xương hộp sọ thànhnhiều mảnh rời, dập-chảy máu toàn bộ nhu mô não, gãy - vỡ toàn bộ xươngvùng mặt.

Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Trong máu tử thi Phạm Thị K tìm thấy E - Nồng độ 2,0g/1 (Hai gam/lít). Không tìm thấy ma túy.

Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Phạm Thị Kim A chết do Đ thương đầu - mặt: Dập - vỡ toàn bộ xương hộp sọ, dập - chảy máu toàn bộnhu mô não, gãy - vỡ toàn bộ xương vùng mặt.

Kết luận khác:

+Vật tác động gây tử vong là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu - mặt cơ thể nạn nhân theo cơ chế nén, ép.

+ Trong máu tử thi Phạm Thị Kim A tìm thấy E - Nồng độ 2,0 g/lít;Không tìm thấy ma túy.

Như vậy, hành vi của bị cáo nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó, cho thấy bản cáo trạng số 93/CT - VKS – XM ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo Võ Văn Hoài H về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông, điều khiển xe máy trong tình trạng say do uống rượu, bia và không có giấy phép lái xe không làm chủ được tay lái, đã gây tai nạn, hậu quả làm chết 01 người, lỗi thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 8 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; đã trực tiếp xâm phạm đến trật an toàn công cộng, tước đi mạng sống của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Phan Thị Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000đ tiền nuôi con của bị hại, bị cáo đồng ý nhưng chưa có điều kiện bồi thường. Xét sự thỏa thuận của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe ô tô mang biển số 72H - 006.48 số máy: YC6MK42050MX1L6M00631, số khung LGGG4DY35ML308717 và 01 sơ mi rơ mooc, mang biển số 72R-023.75, số loại ZJV9407TJZQD, số khung: LJRC15382M6008010. Quá trình điều tra đã xác minh, thu thập đầy đủ dấu vết trên các phương tiện nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Văn B, sinh năm 1982, địa chỉ: Thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 xe mô tô mang biển số 72H8 - 8259, số máy: 50FMG025540, số khung: CG012HT006588, qua xác minh do ông Bùi Văn C1, sinh năm 1995, HKTT: thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, làm chủ sở hữu, sau đó ông C1 bán lại cho bị cáo nhưng không làm thủ tục sang tên theo quy định, nay ông C1 không có tranh chấp hay yêu cầu gì. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72H8-8259 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo. Vì vậy cần tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72H8 – 8259, số máy 50FMG025540, số khung: CG012HT006588 để đảm bảo thi hành án về các khoản tiền mà bị cáo có nghĩa vụ phải thực hiện theo nội dung bản án.

[9] Các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Khắc T2 điều khiển xe ô tô đi đúng phần đường, làn đường, có giấy phép lái xe hạng FC đúng quy định, sự việc tai nạn giao thông xảy ra ông T2 không có lỗi nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Hoài H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a điểm b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Võ Văn Hoài H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 72H8 – 8259, số máy 50FMG025540, số khung: CG012HT006588, giấy đăng ký mô tô, xe máy tên Nguyễn Trí Q1, đã tạm giữ của bị cáo trong quá trình điều tra để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2023 giữa Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, các Điều 357, Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại như sau:

Bị cáo Võ Văn H3 Hận có nghĩa vụ bồi thường cho bà Phan Thị Q và ông Phạm Văn T1 là người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Thị Kim A số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Võ Văn Hoài H phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn Hoài H phải nộp số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
+ Phòng PC10.
+ Phòng PV06.
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thảo